

Số: 1797/SGDĐT-TTr
V/v thực hiện công khai trong các trường học, cơ sở giáo dục

Hung Yên, ngày 02 tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm GDNH-GDTX các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Các trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc;
- Trung tâm GDTX tỉnh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 thay thế Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về việc thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tuy vậy qua thanh tra, kiểm tra và kết quả theo dõi thực hiện công khai của các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh cho thấy các đơn vị thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT còn hạn chế; thể hiện: Nội dung, biểu mẫu công khai chưa đúng, chưa đủ; thời gian công khai; thời điểm công khai; hình thức công khai; địa điểm công khai chưa đúng với yêu cầu,...

Để thực hiện tốt công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước, góp phần thực hiện tốt quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; Sở GDĐT hướng dẫn các trường học, các cơ sở giáo dục thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính như sau:

I. NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

1. Đối với trường Mầm non (MN), cơ sở Giáo dục mầm non (GDMN)

1.1. Thực hiện công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; bao gồm: công khai về cơ sở vật chất, trang thiết bị và công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

a) Công khai về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật

Phải công khai đủ số điểm trường; diện tích đất của từng điểm trường và của toàn trường; diện tích sân chơi của từng điểm trường và của toàn trường; diện tích đất của trường được tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng; số lượng thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em hiện có (đủ/thiếu so với quy định); thiết bị điện tử, tin học đang được sử dụng phục vụ giảng dạy và học tập; tường bao quanh các điểm trường; nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh; nhà vệ sinh đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường MN và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế, ... (biểu mẫu MN-01).

Lưu ý: Số liệu công khai về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật được lấy tại thời điểm nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện công khai.

b) Công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Phải công khai đủ số lượng; trình độ đào tạo; hạng chức danh nghề nghiệp; chuẩn nghề nghiệp của toàn bộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (biểu mẫu

MN-02).

Lưu ý: Số liệu công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được lấy tại thời điểm nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện công khai.

1.2. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Công khai về cam kết chất lượng giáo dục

Phải công khai đủ về chương trình giáo dục mà nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện; các hoạt động hỗ trợ được nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện để chăm sóc, giáo dục trẻ; chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ dự kiến đạt được khi kết thúc năm học; kết quả đạt được trên các lĩnh vực phát triển của trẻ khi kết thúc năm học (biểu mẫu MN-03).

Lưu ý: Số liệu công khai về cam kết chất lượng giáo dục được lấy trong chỉ tiêu phấn đấu của năm học tới, năm học chuẩn bị thực hiện.

b) Công khai về chất lượng giáo dục thực tế

Phải công khai đủ số trẻ học 01 buổi/ngày; số trẻ học 02 buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ đạt được trên các lĩnh vực khi kết thúc năm học; số trẻ được học các chương trình chăm sóc, giáo dục (biểu mẫu MN-04).

Lưu ý: Số liệu công khai về chất lượng giáo dục thực tế được lấy trong báo cáo tổng kết của năm học vừa qua.

1.3. Công khai thu, chi tài chính

a) Đối với trường MN, cơ sở GDMN công lập

Công khai đầy đủ ngân sách được nhà nước cấp cho nhà trường, cơ sở giáo dục để chi thường xuyên và chi không thường xuyên trong 01 năm tài chính (thực hiện công khai của 02 năm tài chính có sự công khai của năm học); ngân sách được nhà nước cấp để thực hiện các dự án xây dựng; mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em (nếu có) (biểu mẫu MN-05); đồng thời công khai quyết toán việc sử dụng ngân sách được nhà nước cấp để thực hiện chi thường xuyên, chi không thường xuyên trong 02 năm tài chính có sự công khai của năm học và thực hiện chi đối với các dự án xây dựng; mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em (nếu có) (biểu mẫu MN-06);

Lưu ý: Số liệu công khai về ngân sách được nhà nước cấp được lấy từ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước 02 năm tài chính mà nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện công khai; số liệu công khai quyết toán ngân sách nhà nước cấp được lấy từ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước cho nhà trường, cơ sở giáo dục năm trước, năm tài chính liền kề với năm mà nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện công khai và số tiền thực tế mà nhà trường, cơ sở giáo dục đã thực hiện chi tiêu, quyết toán của năm tài chính đó.

Ví dụ: Nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện công khai năm học 2020-2021, thì nhà trường, cơ sở giáo dục phải công khai dự toán ngân sách đã được nhà nước cấp năm 2020 và công khai ngân sách nhà nước cấp năm 2021 (khi có quyết định được nhà nước cấp); đồng thời thực hiện công khai quyết toán việc sử dụng ngân sách nhà nước cấp năm 2019.

Ngoài ra nhà trường, cơ sở giáo dục phải công khai đầy đủ các khoản đóng góp của phụ huynh mà nhà trường, cơ sở giáo dục sẽ thực hiện thu trong năm học và các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng cho đơn vị (biểu mẫu MN-07); đồng thời công khai quyết toán các khoản đóng góp của phụ huynh và công

khai quyết toán các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng năm học trước, năm học liền kề với năm học thực hiện công khai (biểu mẫu MN-08).

Ví dụ: Nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện công khai năm học 2020-2021, thì nhà trường, cơ sở giáo dục phải công khai đầy đủ các khoản đóng góp của phụ huynh năm học 2020-2021 và các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng năm học 2020-2021 (nếu có) và công khai quyết toán các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh năm học 2019-2020; công khai quyết toán các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng năm học 2019-2020.

b) Đối với trường MN, cơ sở GDMN ngoài công lập

Công khai đầy đủ tình hình hoạt động tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Công khai mức thu học phí, các khoản thu khác từ phụ huynh trong năm học; số tiền được ngân sách nhà nước hỗ trợ cho nhà trường, cơ sở giáo dục; các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng và các khoản tiền phải nộp cho ngân sách nhà nước trong năm học (nếu có) (biểu mẫu MN-09); đồng thời phải thực hiện công khai quyết toán việc sử dụng các nguồn tài chính của nhà trường, cơ sở giáo dục thu được của năm học trước, năm học liền kề với năm học thực hiện công khai (biểu mẫu MN-10).

2. Đối với trường Tiểu học (TH)

2.1. Thực hiện công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; bao gồm: công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học và công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

a) Công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học

Phải công khai đủ về số điểm trường; diện tích đất của từng điểm trường và của toàn trường; diện tích sân chơi của từng điểm trường và của toàn trường; diện tích đất của trường được tính bình quân/học sinh; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng; số lượng các loại thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có và còn thiếu so với nhu cầu; thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ giảng dạy và học tập; tường bao quanh các điểm trường; nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh; nhà vệ sinh đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn quy định tại Điều lệ trường TH và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế,... (biểu mẫu TH-01).

Lưu ý: Số liệu công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học được lấy tại thời điểm nhà trường thực hiện công khai.

b) Công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Phải công khai đủ số lượng; trình độ đào tạo; hạng chức danh nghề nghiệp; chuẩn nghề nghiệp của toàn bộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (biểu mẫu TH-02).

Lưu ý: Số liệu công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được lấy tại thời điểm nhà trường thực hiện công khai.

2.2. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Công khai về cam kết chất lượng giáo dục

Phải công khai đủ về đối tượng tuyển sinh; chương trình giáo dục mà nhà trường thực hiện; yêu cầu về công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình; yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động của nhà trường để hỗ trợ học sinh học tập; kết quả đánh giá về năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được khi kết thúc năm học; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (biểu mẫu TH-03).

Lưu ý: Số liệu công khai về cam kết chất lượng giáo dục được lấy trong chỉ tiêu

phần đầu của năm học tới, năm học chuẩn bị thực hiện.

b) Công khai về chất lượng giáo dục thực tế

Phải công khai về tổng số học sinh của nhà trường; số học sinh nhà trường tổ chức học 01 buổi/ngày; số học sinh nhà trường tổ chức học 2 buổi/ngày; số lượng, tỷ lệ học sinh được đánh giá theo năng lực, phẩm chất; số lượng, tỷ lệ học sinh được đánh giá theo kết quả học tập; số lượng, tỷ lệ học sinh được lên lớp, được khen thưởng và số lượng, tỷ lệ học sinh thi lại, ở lại lớp cuối năm học (biểu mẫu TH-04).

Lưu ý: Số liệu công khai về chất lượng giáo dục thực tế được lấy trong báo cáo tổng kết của năm học vừa qua.

2.3. Công khai thu, chi tài chính

a) Đối với trường TH công lập

Công khai tổng số tiền được ngân sách nhà nước cấp cho trường để thực hiện chi trong 01 năm (bao gồm chi thường xuyên và chi không thường xuyên); phải công khai cả ngân sách nhà nước cấp để thực hiện chi các dự án xây dựng; mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học cho nhà trường (nếu có) (biểu mẫu TH-05); đồng thời nhà trường phải công khai quyết toán việc sử dụng ngân sách đã được nhà nước cấp trong 01 năm để thực hiện chi thường xuyên, chi không thường xuyên và chi để thực hiện các dự án xây dựng, mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học (nếu có) (biểu mẫu TH-06);

Lưu ý: Số liệu công khai về ngân sách được nhà nước cấp được lấy từ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước 02 năm tài chính mà nhà trường thực hiện công khai; số liệu công khai quyết toán ngân sách nhà nước cấp được lấy từ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước cho nhà trường năm trước, năm tài chính liền kề với năm mà nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện công khai và số tiền thực tế mà nhà trường đã thực hiện chi tiêu, quyết toán của năm tài chính đó (*xem ví dụ tại Mục GDMN*).

Ngoài ra, nhà trường phải công khai đầy đủ các khoản đóng góp của học sinh trong năm học và công khai các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng nếu có (biểu mẫu TH-07); công khai quyết toán các khoản tiền đóng góp của học sinh năm học trước, năm học liền kề với năm học thực hiện công khai và công khai các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng nếu có (biểu mẫu TH-08) (*xem ví dụ tại Mục GDMN*).

b) Đối với trường TH ngoài công lập

Phải công khai đầy đủ tình hình hoạt động tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Công khai mức thu học phí, các khoản thu khác từ học sinh trong năm học; số tiền được ngân sách nhà nước hỗ trợ cho nhà trường (nếu có); các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng và các khoản tiền phải nộp cho ngân sách nhà nước trong năm học (nếu có) (biểu mẫu TH-09);

Nhà trường cũng phải công khai quyết toán việc sử dụng các nguồn tài chính của nhà trường năm học trước, năm học liền kề với năm học nhà trường thực hiện công khai (biểu mẫu TH-10).

3. Đối với trường Trung học cơ sở (THCS) và trường Trung học phổ thông (THPT)

3.1. Thực hiện công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; bao gồm: công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học và công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

a) Công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học

Phải công khai đủ về số điểm trường; diện tích đất của từng điểm trường và của toàn trường; diện tích sân chơi của từng điểm trường và của toàn trường; diện tích đất

của trường được tính bình quân/học sinh; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng; số lượng các loại thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có và còn thiếu so với nhu cầu; tường bao quanh các điểm trường; nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh; nhà vệ sinh đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn quy định tại Điều lệ trường học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế,...

Lưu ý: Số liệu công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học được lấy tại thời điểm nhà trường thực hiện công khai. Đối với trường THCS công khai theo biểu mẫu THCS-01; đối với trường THPT công khai theo biểu mẫu THPT-01.

b) Công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Phải công khai đầy đủ số lượng; trình độ đào tạo; hạng chức danh nghề nghiệp; chuẩn nghề nghiệp của toàn bộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Lưu ý: Số liệu công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được lấy tại thời điểm nhà trường thực hiện công khai. Đối với trường THCS công khai theo biểu mẫu THCS-02; đối với trường THPT công khai theo biểu mẫu THPT-02.

3.2. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Công khai về cam kết chất lượng giáo dục

Phải công khai về chương trình giáo dục mà nhà trường thực hiện; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt đối với học sinh của nhà trường; yêu cầu về công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình; yêu cầu thái độ học tập của học sinh; kết quả đánh giá về năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được khi kết thúc năm học; khả năng học tập tiếp tục của học sinh.

Lưu ý: Số liệu công khai về cam kết chất lượng giáo dục được lấy trong chỉ tiêu phân đầu của năm học tới, năm học chuẩn bị thực hiện. Đối với trường THCS công khai theo biểu mẫu THCS-03; đối với trường THPT công khai theo biểu mẫu THPT-03.

b) Công khai về chất lượng giáo dục thực tế

Phải công khai về tổng số học sinh của nhà trường; số học sinh được chia theo các khối lớp; kết quả đánh giá xếp loại hạnh kiểm, học lực và số học sinh lên lớp, thi lại, lưu ban cuối năm học; số học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi; số học sinh được công nhận tốt nghiệp; số học sinh thi đỗ vào các trường THPT công lập (đối với THCS), thi đỗ các trường đại học, cao đẳng (đối với THPT);...

Lưu ý: Số liệu công khai về chất lượng giáo dục thực tế được lấy trong báo cáo tổng kết của năm học vừa qua. Đối với trường THCS công khai theo biểu mẫu THCS-04; đối với trường THPT công khai theo biểu mẫu THPT-04.

3.3. Công khai thu, chi tài chính

a) Đối với trường THCS, THPT công lập

Công khai tổng số tiền được ngân sách nhà nước cấp cho nhà trường để thực hiện chi trong 01 năm (bao gồm chi thường xuyên và chi không thường xuyên); phải công khai cả ngân sách nhà nước cấp để thực hiện chi các dự án xây dựng; mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học cho nhà trường (nếu có). Nhà trường cũng phải công khai quyết toán việc sử dụng ngân sách nhà nước cấp trong 01 năm để thực hiện chi thường xuyên; chi không thường xuyên và chi thực hiện các dự án xây dựng, mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học (nếu có).

Lưu ý: Số liệu công khai ngân sách nhà nước cấp cho nhà trường để thực hiện chi trong 01 năm được lấy từ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm tài chính nhà trường thực hiện công khai; đối với trường THCS công khai theo biểu mẫu THCS-05; đối với trường THPT công khai theo biểu mẫu THPT-05. Số liệu công khai quyết

toán việc sử dụng ngân sách nhà nước cấp trong 01 năm được lấy từ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước cho nhà trường năm trước, năm tài chính liền kề với năm nhà trường thực hiện công khai và số liệu thực tế về số tiền nhà trường đã thực hiện chi tiêu; đối với trường THCS công khai theo biểu mẫu THCS-06; đối với trường THPT công khai theo biểu mẫu THPT-06 (*xem ví dụ tại Mục GDMN*).

Ngoài ra, nhà trường phải công khai đầy đủ các khoản đóng góp của học sinh trong năm học và các nguồn tiền nhà trường được viện trợ, tài trợ, được biếu, tặng (nếu có); công khai quyết toán các khoản tiền đóng góp của học sinh năm học trước, năm học liền kề với năm học thực hiện công khai và quyết toán nguồn tiền nhà trường được viện trợ, tài trợ, được biếu, tặng (nếu có). Đối với các trường THCS công khai các khoản đóng góp từ học sinh trong năm học và các nguồn tiền được viện trợ, tài trợ, được biếu, tặng theo biểu mẫu THCS-07 và công khai quyết toán các khoản đóng góp từ học sinh trong năm học và các nguồn tiền được viện trợ, tài trợ, được biếu, tặng theo biểu mẫu THCS-08; Đối với các trường THPT công khai các khoản đóng góp từ học sinh trong năm học và các nguồn tiền được viện trợ tài trợ, được biếu, tặng theo biểu mẫu THPT-07 và công khai quyết toán các khoản đóng góp từ học sinh trong năm học và các nguồn tiền được viện trợ, tài trợ, được biếu, tặng theo biểu mẫu THPT-08 (*xem ví dụ tại Mục GDMN*).

b) Đối với trường THCS, THPT ngoài công lập

Phải công khai đầy đủ tình hình hoạt động tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Công khai mức thu học phí, các khoản thu khác từ học sinh trong năm học; số tiền được ngân sách nhà nước hỗ trợ cho nhà trường (nếu có); các khoản tiền thu được từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, quà tặng và các khoản tiền phải nộp cho ngân sách nhà nước trong năm học (nếu có).

Nhà trường cũng phải công khai quyết toán việc sử dụng các nguồn tài chính của nhà trường năm học trước, năm học liền kề với năm học nhà trường thực hiện công khai.

Lưu ý: Đối với các trường THCS công khai các khoản đóng góp của học sinh và các nguồn tiền được tài trợ, viện trợ,.. theo biểu mẫu THCS-09 và công khai quyết toán thực hiện theo biểu mẫu THCS-10. Đối với các trường THPT công khai các khoản đóng góp từ học sinh trong năm học và các nguồn tiền được tài trợ, viện trợ,.. theo biểu mẫu THPT-09; công khai quyết toán các khoản đóng góp từ học sinh trong năm học và các nguồn tiền được tài trợ, viện trợ,.. theo biểu mẫu THPT-10.

3.4. Công khai về công tác tuyển sinh

Ngoài việc công khai về các nội dung trên, các trường THCS, THPT đều phải công khai toàn bộ hồ sơ về công tác tuyển sinh của nhà trường (tuyển học sinh vào học lớp đầu cấp tại trường), bao gồm: Chỉ tiêu tuyển sinh; điều kiện tuyển sinh; phương thức tuyển sinh; quyết định của Hiệu trưởng về thành lập Hội đồng tuyển sinh; quyết định của Hiệu trưởng hoặc phê duyệt của cơ quan quản lý cấp trên về việc công nhận học sinh trúng tuyển; danh sách học sinh đăng ký dự tuyển; danh sách học sinh trúng tuyển vào học tại trường; đồng thời nhà trường phải công khai phương án sắp xếp học sinh vào học tại các lớp học theo nguyện vọng của học sinh và quy định của nhà trường. Đối với trường THCS công khai danh sách học sinh đăng ký dự tuyển theo biểu mẫu THCS-11; công khai danh sách học sinh trúng tuyển theo biểu mẫu THCS-12. Đối với trường THPT công khai danh sách học sinh đăng ký dự tuyển theo biểu mẫu THPT-11; công khai danh sách học sinh trúng tuyển theo biểu mẫu THPT-12.

4. Đối với trung tâm GDTX và trung tâm GDNN-GDTX

4.1. Công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học

Phải công khai đủ về số điểm trường (trung tâm); diện tích đất của từng điểm trường và của toàn trường; diện tích đất của trung tâm được tính bình quân/học viên; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng; số lượng các loại thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có và còn thiếu so với nhu cầu; tường bao quanh các điểm trường (trung tâm); nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh; nhà vệ sinh đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế,... (biểu mẫu GDTX-01).

Lưu ý: Số liệu công khai về cơ sở vật chất; đồ dùng, thiết bị dạy học được lấy tại thời điểm trung tâm thực hiện công khai.

b) Công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Phải công khai đủ số lượng; cơ cấu, trình độ đào tạo của toàn bộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (biểu mẫu GDTX-02).

Lưu ý: Số liệu công khai về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được lấy tại thời điểm trung tâm thực hiện công khai.

4.2. Công khai về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Công khai về cam kết chất lượng giáo dục

Phải công khai về chương trình giáo dục mà trung tâm thực hiện; yêu cầu về công tác phối hợp giữa trung tâm và gia đình; yêu cầu về thái độ học tập của học viên; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học viên; kết quả về hạnh kiểm, học tập, sức khỏe của học viên dự kiến đạt được sau khi kết thúc năm học; khả năng học tập tiếp tục của học viên (biểu mẫu GDTX-03).

b) Chất lượng giáo dục thực tế

*** Đối với học viên GDTX**

Phải công khai kết quả xếp loại về hạnh kiểm, học lực và kết quả đánh giá tổng hợp lên lớp, thi lại, lưu ban của học viên cuối năm học; số học viên lớp 12 thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng và số học viên vào học các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác.

*** Đối với học viên thực hiện liên kết đào tạo**

Phải công khai đơn vị liên kết; tổng số học viên thực hiện liên kết đào tạo; các chuyên ngành thực hiện liên kết đào tạo; trình độ đào tạo, quy mô liên kết đào tạo của từng chuyên ngành; kết quả phân phân loại tốt nghiệp theo các chuyên ngành đào tạo (nếu có),....(biểu mẫu GDTX-04).

4.3. Công khai thu, chi tài chính

Phải công khai tổng số tiền được ngân sách nhà nước cấp cho đơn vị để thực hiện chi trong 01 năm (bao gồm chi thường xuyên và chi không thường xuyên); phải công khai cả ngân sách nhà nước cấp để thực hiện chi các dự án xây dựng; mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học cho nhà trường (nếu có) (biểu mẫu GDTX-05); đồng thời đơn vị cũng phải công khai quyết toán việc sử dụng ngân sách đã được nhà nước cấp trong 01 năm để thực hiện chi thường xuyên; chi không thường xuyên và chi để thực hiện các dự án xây dựng, mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học (nếu có) (biểu mẫu GDTX-06);

Lưu ý: Số liệu công khai về tổng số tiền được ngân sách nhà nước cấp cho đơn vị để thực hiện chi trong 01 năm được lấy từ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm tài chính đơn vị thực hiện công khai; Số liệu công khai quyết toán việc sử dụng ngân sách đã được nhà nước cấp trong 01 năm được lấy từ quyết định giao chỉ

tiêu kế hoạch nhà nước cho đơn vị năm trước, năm tài chính liên kế với năm đơn vị thực hiện công khai và số liệu thực tế về số tiền đơn vị đã thực hiện chi tiêu trong năm.

Ngoài ra, nhà trường phải công khai đầy đủ các khoản đóng góp của học sinh trong năm học và các nguồn tiền đơn vị được viện trợ, tài trợ, được biếu, tặng (biểu mẫu GDTX-07); công khai quyết toán các khoản tiền đóng góp của học sinh năm học trước, năm học liên kế với năm học thực hiện công khai; công khai quyết toán nguồn tiền mà đơn vị được viện trợ, tài trợ, được biếu, tặng nếu có (biểu mẫu GDTX-08) và công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kiểm toán nhà nước (nếu có).

II. HÌNH THỨC CÔNG KHAI VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai

Các nội dung trên đây, các đơn vị đều phải thực hiện công khai với các hình thức sau đây:

- Công khai trên trang thông tin điện tử (website) của đơn vị.
- Công khai bằng hình thức niêm yết tại đơn vị, nơi đảm bảo thuận tiện cho mọi người xem như phòng họp Hội đồng giáo dục, Bảng tin của đơn vị,....
- Phổ biến trong cuộc họp Hội đồng cơ quan, đơn vị.

Đối với các khoản thu góp từ học sinh, ngoài việc công khai bằng các hình thức trên đây, các đơn vị phải thực hiện công khai thêm bằng hình thức phổ biến trong các buổi sinh hoạt lớp và cuộc họp phụ huynh học sinh đầu năm học.

2. Thời điểm công khai

Đối với các biểu mẫu công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; dự toán thực hiện thu các khoản tiền đóng góp của học sinh trong năm học và quyết toán các khoản tiền đóng góp của học sinh (năm học trước); các đơn vị thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (bắt đầu thực hiện công khai từ tháng 6 hàng năm).

Đối với công tác tuyển sinh các đơn vị (trường THCS, THPT) thực hiện công khai từ khi có chỉ tiêu tuyển sinh và tiếp tục công khai bổ sung các văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện tuyển sinh và các biểu mẫu công khai theo quy định cho đến khi công tác tuyển sinh hoàn thành (tập hợp thành 01 bộ hồ sơ công khai về công tác tuyển sinh); sau đó công khai đủ 30 ngày từ khi hoàn thành bộ hồ sơ công khai về công tác tuyển sinh.

Đối với công khai về ngân sách nhà nước cấp và việc sử dụng ngân sách nhà nước cấp các đơn vị thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính (bắt đầu thực hiện công khai từ tháng 01 hàng năm).

Lưu ý: Công khai bằng hình thức niêm yết, đơn vị phải thực hiện niêm yết công khai ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu niêm yết công khai; nếu có thay đổi về nội dung công khai các đơn vị phải thông báo và tiếp tục thực hiện công khai đủ 30 ngày từ ngày có thay đổi nội dung công khai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các trường, cơ sở giáo dục

Nghiêm túc thực hiện các nội dung công khai; hình thức công khai và thời điểm công khai theo hướng dẫn này.

Hàng năm tổ chức tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 30 tháng 9 cơ quan nhận báo cáo cụ thể như sau:

- Đối với các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc Sở GDĐT; trung tâm GDTX tỉnh; trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Sở GDĐT.

- Các trường, cơ sở GDMN; trường TH; trường THCS; trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc UBND cấp huyện báo cáo về Phòng GDĐT trực tiếp quản lý.

Thực hiện lưu trữ đầy đủ hồ sơ công khai các năm để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra của các cơ quan quản lý (nếu có).

2. Đối với phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các trường, cơ sở giáo dục trực thuộc nghiêm túc thực hiện nội dung công khai theo hướng dẫn này.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công khai của các trường, cơ sở giáo dục trực thuộc; khi kiểm tra cần có sự phối hợp tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh của cơ sở giáo dục được kiểm tra.

Tổng hợp kết quả thực hiện công khai của trường, cơ sở giáo dục trực thuộc; báo cáo về Sở GDĐT trước 31 tháng 10 hằng năm.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và các văn bản quy định của pháp luật có liên quan đối với các trường học, cơ sở giáo dục; Sở GDĐT yêu cầu Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các trường, cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện; hàng năm thực hiện báo cáo theo đúng quy định.

Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố chuyển tiếp (hoặc cụ thể hóa) văn bản này đến các trường, cơ sở giáo dục trực thuộc để thực hiện; đồng thời thực hiện chức năng quản lý theo đúng quy định trên đây.

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị có gì vướng mắc, liên hệ về Sở GDĐT (Thanh tra Sở) để được phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Giám đốc;
- Các Phó giám đốc;
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Tiên Hùng